

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/KDTM-ST

Ngày: 16-9-2024

V/v tranh chấp hợp đồng gia công

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây

2. Bà Võ Thị Hồng Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 122/2024/TLST-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng gia công, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH V; địa chỉ: số B đường Đ, khu D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982; địa chỉ: số C đường Đ, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 12/6/2024). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty cổ phần T; địa chỉ: thửa đất số 1468, tờ bản đồ số 10, tổ E, đường số G, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2024, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D trình bày:

Vào tháng 03/2023, Công ty TNHH V (sau đây gọi tắt là Công ty V) và Công ty cổ phần T (sau đây gọi tắt là Công ty T) ký hợp đồng nguyên tắc số 01/2023 TVP-TH để gia công các loại ván lạng, ván MDF... Đơn giá sẽ dựa vào báo giá theo từng thời điểm và được hai bên thống nhất, ký xác nhận theo từng đơn đặt hàng. Việc giao và nhận hàng có lập phiếu giao hàng và được nhân viên của hai công ty ký xác nhận. Về phương thức thanh toán, sau khi Công ty T nhận hàng, Công ty V sẽ phát hành hoá đơn giá trị gia tăng, sau khi nhận được hoá đơn thì trong thời hạn 30 ngày Công ty T phải thanh toán toàn bộ tiền mua hàng cho Công ty V. Quá trình gia công, Công ty V đã xuất 02 hoá đơn cho Công ty T, cụ thể:

- Hoá đơn số 29 ngày 20/3/2023 với số tiền 9.263.936 đồng;
- Hoá đơn số 48 ngày 14/4/2023 với số tiền 220.651.112 đồng;

Tổng số tiền của hai hoá đơn là 229.915.048 đồng, Công ty T đã thanh toán được số tiền 104.631.968 đồng, còn nợ lại số tiền 125.283.080 đồng.

Số tiền còn lại, nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn thanh toán nhưng bị đơn không thực hiện. Nay nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu Toà án buộc bị đơn thanh toán tiền còn nợ là 125.283.080 đồng và tiền lãi tính từ ngày 16/9/2023 đến ngày 16/9/2024, với mức lãi suất 6.5%/12tháng, tương ứng số tiền 7.964.915 đồng. Tổng cộng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 133.247.995 đồng. Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

- *Đối với bị đơn Công ty cổ phần T:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để yêu cầu bị đơn có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như cung cấp các chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án. Ngày 05/8/2024, Tòa án triệu tập bị đơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Ngày 16/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nhận được Công văn số 1198 ngày 16/7/2024 của Sở kế

hoạch và đầu tư tỉnh B xác định Công ty cổ phần T có địa chỉ trụ sở tại thửa đất số 1468, tờ bản đồ số 10, tổ E, đường số G, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến thời điểm Tòa án tiến hành xác minh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh B chưa nhận được hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Tình trạng pháp lý đang hoạt động. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết đề triệu tập bị đơn làm việc nhưng bị đơn vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc. Tòa án đã triệu tập bị đơn tham gia phiên tòa vào các ngày 27/8/2024 và 16/9/2024 nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án: Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ nên Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp làm căn cứ giải quyết vụ án.

[2.1] Xét yêu cầu thanh toán nợ gốc: Xét lời trình bày của nguyên đơn cùng các chứng cứ kèm theo có cơ sở xác định, vào tháng 03/2023, Công ty V và Công ty T có thoả thuận về việc gia công hàng hoá. Công ty V đã thực hiện việc gia công cho Công ty T, đã xuất hoá đơn giá trị gia tăng tương ứng với số tiền 229.915.048 đồng. Sau khi nhận hoá đơn giá trị gia tăng số 29 ngày 20/3/2023 và hoá đơn số 48 ngày 14/4/2023, bị đơn không có ý kiến gì và đã tiến hành việc thanh toán cho nguyên đơn đối với hoá đơn nêu trên với tổng số tiền 104.631.968 đồng. Công ty T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền hàng theo thoả thuận, tính đến thời điểm nguyên đơn khởi kiện Công ty T còn nợ lại 125.283.080 đồng chưa thanh toán. Do Công ty T vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là trái quy định tại Điều 50, 55 Luật Thương mại 2005 nên việc nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ. Xét có cơ sở chấp nhận câu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc là 125.283.080 đồng.

[2.2] Đối với yêu cầu trả tiền lãi do chậm thanh toán nợ gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 16/9/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm với lãi suất 6.5%/năm. Xét thấy, tại Điều 306 Luật Thương mại quy định: “*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*”. Mức lãi suất như nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với quy định. Thời gian chậm thanh toán tính trên từng hoá đơn đến ngày xét xử với số tiền 7.964.915 đồng. Như đã phân tích ở phần trên, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả là có cơ sở chấp nhận. Do đó, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi là 7.964.915 đồng.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên xét có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty V, buộc Công ty T phải thanh toán cho Công ty V tổng số tiền là 133.247.995 đồng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 147, 235, 244, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 50, 55, 301, 306 Luật Thương mại;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH V đối với bị đơn Công ty cổ phần T về việc tranh chấp hợp đồng gia công.

Buộc Công ty cổ phần T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH V tổng số tiền 133.247.995 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm chín mươi năm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty cổ phần T phải nộp số tiền 6.662.400 đồng (Sáu triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn, bốn trăm đồng). Hoàn trả cho Công ty TNHH V số tiền 3.132.072 đồng (Ba triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, không trăm bảy mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000100 ngày 28/6/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết